

Số: 07/2024/QĐST-DS

P, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị Q số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải Q toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 73/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải Q toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T – sinh năm 1960.

Địa chỉ: TDP D, TT Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

- Bị đơn: Anh Đỗ Minh Q, sinh năm 1984 và chị Quách Thị C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: TDP T, TT Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1957.

Địa chỉ: TDP T, TT Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T, anh Đỗ Minh Q, chị Quách Thị C và ông Đỗ Văn N nhất trí thỏa thuận, vợ chồng anh Đỗ Minh Q,

chị Quách Thị C còn nợ và phải trả cho bà Đỗ Thị T số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về án phí:* Anh Hai bên đương sự thỏa thuận anh Đỗ Minh Q và chị Quách Thị C chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) nộp ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị T (ông N là người nộp thay) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004469 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Đức Long